

Bản án số: 50/2024/HNGĐ-ST
Ngày 29-7-2024.
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Nương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Minh Thi

2. Ông Lê Văn Tiềm

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

Ngày 29 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 338/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2023 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Dương Thị Cẩm V**, sinh năm 1992 (có mặt).

Nơi cư trú: khu vực H, phường L, quận M, Thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* Anh **Trần Minh T**, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Nơi đăng ký thường trú: khu vực H, phường L, quận M, Thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở hiện nay: Khu vực A, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/9/2023, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày và yêu cầu như sau:

Nguyên vào năm 2011, qua quen biết và được cha mẹ hai bên đứng ra tác hợp, chị Dương Thị Cẩm V và anh Trần Minh T tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường L, quận M, thành phố Cần Thơ. Quá trình chung sống, chị V và anh T có 02 con chung là Trần Ngọc Tường L, sinh ngày 02/10/2012 và Trần Minh Đ, sinh ngày 28/10/2016.

Thời gian đầu vợ chồng chị V và anh T chung sống hạnh phúc, nhưng kể từ đầu năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng

bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường bất hòa về tình cảm, không có tiếng nói chung, dẫn đến mất hạnh phúc, sau đó anh chị có dành thời gian hàn gắn nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn.

Do cuộc hôn nhân không đạt, kéo dài không thể có hạnh phúc nên chị V xin được ly hôn với anh Trần Minh T.

Về con chung: 02 con chung, họ và tên Trần Ngọc Tường L, sinh ngày 02/10/2012 và Trần Minh Đ, sinh ngày 28/10/2016 hiện đang sống với chị V. Chị V yêu cầu tiếp tục trực tiếp nuôi hai con đến khi trưởng thành. Không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị V xác định không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trần Minh T vắng mặt không rõ lý do. Do đó vụ án không tiến hành hòa giải được và được đưa vụ án ra xét xử công khai theo quy định.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn chị Dương Thị Cẩm V yêu cầu xin ly hôn và tranh chấp về nuôi con với bị đơn anh Trần Minh T. Bị đơn cư trú tại khu vực A, phường T, quận M, thành phố Cần Thơ. Đây là vụ án Hôn nhân & Gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Trần Minh T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Cẩm V và anh Trần Minh T đã tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 16/12/2011 tại UBND phường L, quận M, thành phố Cần Thơ. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[4] Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên tắc của hôn nhân phải được xây dựng trên cơ sở tự nguyện, tiến bộ; xây dựng gia đình ấm no hạnh phúc; các thành viên trong gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Nhận thấy, chị V cho rằng cuộc sống vợ chồng anh chị phát sinh mâu

thuần trầm trọng, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Do tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị V xin ly hôn với anh T. Anh T dù đã được triệu tập nhiều lần để hòa giải, hàn gắn tình cảm nhưng anh T vẫn vắng mặt không rõ lý do, không có văn bản nêu ý kiến của mình về yêu cầu của chị V, thể hiện, mâu thuẫn gia đình anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được và đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, chị V yêu cầu xin ly hôn với anh T là có căn cứ nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân & Gia đình.

[5] Xét về con chung: Chị V tự xác định anh chị có 02 người con chung, họ và tên Trần Ngọc Tường L, sinh ngày 02/10/2012 và Trần Minh Đ, sinh ngày 28/10/2016. Hai con chung hiện nay chị V đang trực tiếp nuôi dưỡng. Chị V yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng hai con đến trưởng thành.

Xét hiện tại 02 con chung Trần Ngọc Tường L và Trần Minh Đ đang sống với Chị V và hai con có nguyện vọng muốn sống với mẹ. Do đó, để bảo đảm sự ổn định, hạn chế sự xáo trộn trong môi trường sống, giáo dục của con và theo nguyện vọng của hai con nên giao 02 con chung cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Song, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con là thiêng liêng nên người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở đương sự thực hiện quyền này.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, anh T vắng mặt tại phiên tòa nên không đặt ra xem xét giải quyết. Nếu có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ kiện khác theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

[7] Về tài sản chung: Nguyên đơn xác định không có tài sản chung, không có nợ chung. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, về tài sản chung, nợ chung tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu và theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

[8] Về án phí: nguyên đơn phải chịu án phí vụ án hôn nhân sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.
- Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Cẩm V được ly hôn với anh Trần Minh T.

2/ Về con chung:

Giao con chung họ và tên là Trần Ngọc Tường L, sinh ngày 02/10/2012 và Trần Minh Đ, sinh ngày 28/10/2016 cho chị Dương Thị Cẩm V trực tiếp nuôi dưỡng.

Nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét, giải quyết. Khi có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho anh Trần Minh T, không ai được quyền ngăn cản anh T thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi các bên đương sự có yêu cầu và theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

4/ Về án phí: Chị Dương Thị Cẩm V phải chịu án phí vụ án hôn nhân sơ thẩm là 300.000 đồng. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004366 ngày 11/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Chị Dương Thị Cẩm V đã nộp xong án phí.

Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Chi cục THADS Q. Ô Môn;
- TAND TP. Cần Thơ;
- UBND Phường L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lưu Thị Hồng Nương

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Ngô Minh Thi

Lê Văn Tiềm

Lưu Thị Hồng Nương